

CHỦ NGHĨA TƯ BẢN, CỘNG ĐỒNG VÀ SỰ TRỞI DẬY CỦA CÁC NGHI THỨC THỜ CÚNG PHI LUÂN Ở ĐÀI LOAN

Tóm tắt: Ngôi đền 18 Vua ở cực Bắc của Đài Loan phát triển từ một miếu thờ các cô hồn thành một trong những điện thờ lớn vào thời kỳ phát triển nền kinh tế thị trường nhỏ lẻ ở Đài Loan trong những năm 80 của thế kỷ trước. Bài viết thảo luận sự phát triển rầm rộ hình thức tôn giáo dân gian về cô hồn hiện quan đến các giá trị tôn giáo thay đổi ở Đài Loan. Sự bùng nổ kinh tế ở Đài Loan và sự nhấn mạnh về các mục đích phi luân lý, mang tính cá nhân làm rõ mối quan hệ mật thiết giữa nghi lễ tôn giáo và sự phát triển nhanh chóng của các hình thái hình kinh tế tư bản nhỏ. Thờ cúng cô hồn nảy sinh từ một thực hành nghi lễ dân gian gần gũi với chủ nghĩa cá nhân hơn là với cộng đồng và những vấn đề phi luân lý thay thế một tập hợp những phẩm hạnh đạo đức chung.

Bài viết chỉ ra rằng sự lớn mạnh của thờ cúng cô hồn ở Đài Loan bao hàm cả hai hình thái vừa thích nghi với hệ thống giá trị mới vừa kháng cự lại văn hoá. Đền thờ 18 Vua ca ngợi nền kinh tế thị trường và khích lệ mọi người trong nền kinh tế đó, nhưng ngôi đền cũng lên án rằng đó là nền kinh tế tạo điều kiện cho những giá trị phi đạo đức phát triển. Bài viết cũng nói lên rằng nhà nước hiện đại dựa vào tính chính thống duy lý-quan liêu thực tế có thể làm cho tôn giáo phát triển. Nhà nước hiện đại tự nó không đủ mạnh để tạo nên một hệ tư tưởng giá trị có thể thay thế cho hệ tư tưởng tôn giáo.

Từ khóa: Ngôi đền 18 Vua, Đài Loan, cô hồn, tôn giáo phi luân.

Ngôi đền 18 Vua ở cực Bắc của Đài Loan có điều gì đó khiến những người đã quen thuộc với tôn giáo dân gian của Trung Quốc bị sốc. Từ thập niên trước, Ngôi đền được phát triển từ một ngôi miếu ven đường thờ các cô hồn-một ngôi miếu không ai chăm nom và không ai để ý đến

* Tác giả Chương 6: “Capitalism, Community, and the Rise of Amoral Cults in Taiwan” in trong sách *Asian Visions of Authority: Religion and the Modern States of East and Southeast Asia*, do Charles F. Keyes, Laurel Kendall, Helen Hardace làm Chủ biên. Nhà Xuất bản University of Hawaii Press, Honolulu, 1994.

đã trở thành một trong những điện thờ lớn ở Đài Loan. Vào thời kỳ cao điểm (đầu những năm 80), ngôi đền đã làm tắc nghẽn vài kilômét đường cao tốc ven bờ biển Bắc và hàng tuần ngôi đền thu hút hàng nghìn người đến cúng lễ. Về vấn đề thờ cúng, ngôi đền đã làm đảo ngược và thậm chí vi phạm các tập tục nghi lễ vốn có. Chỉ riêng việc trở thành một hiện tượng phổ biến của ngôi đền đã thật khác lạ; bởi những ngôi đền dành cho những cô hồn như vậy thì không bao giờ phát triển, mở rộng được. Những người đến lễ bình thường không chạm vào các vị thần, nhưng ở đây họ vuốt ve say sưa hai con chó to làm bằng đồng. Bình thường cúng lễ diễn ra trong ngày, nhưng ở điện thờ này giờ cao điểm của nghi lễ vào mấy tiếng buổi sáng. Hầu như tất cả các vị thánh Trung Quốc khác được thờ cúng đều có bát hương thờ, nhưng ở Điện thờ 18 Vua lại châm thuốc lá. Mặc dù có những đặc điểm kỳ quặc, nhưng rõ ràng đây không phải là một tôn giáo mới. Thay vào đó, là sự cân bằng của cuộc sống tâm linh hàng ngày, sự phản ánh của một điện thờ cúng cô hồn, giờ đây điện thờ này lại ganh đua với các điện thờ khác thờ các vị thần thánh tôn kính.

Sự chuyển biến của Ngôi đền 18 Vua một phần phản ánh sự phát triển chung của tôn giáo Đài Loan. Sự phát triển mạnh mẽ gần đây của điện thờ ở Đài Loan liên đới đến các mối quan hệ không thoải mái của các vương triều Trung Quốc và sau này là bộ máy quan liêu và thương mại được thể hiện trong tôn giáo. Ngày nay, sự cân bằng mới của tôn giáo ít phá vỡ cấu trúc của nó hơn tái xác định vị trí các giá trị của một số khía cạnh trong nghi lễ tôn giáo Trung Quốc, thậm chí xác định giá trị một số khía cạnh khác của nghi lễ tôn giáo trước đây bị phủ nhận. Sự tồn tại của một nghi lễ thờ cúng công khai được coi là phi luân, mang tính cá nhân giống như việc thờ cúng trong Ngôi đền 18 Vua nhấn mạnh yếu tố thương mại và cạnh tranh của tôn giáo Trung Quốc, chống lại những khuôn mẫu mang tính quan liêu và khổng tử hơn. Trước tiên “phi luân” ở đây là nói đến một nhận thức phổ biến là những vị thánh không quan tâm đến những vấn đề luân lý đã được chấp nhận-các vị thánh phù hộ cho những ước vọng phi đạo đức và cả ước vọng đạo đức. Trong khi tôi rút ra trong phần I thảo luận của I.M. Lewis’ về “những nghi lễ thờ cúng phi luân” ở châu Phi (Lewis 1971), thuật ngữ này cũng có thể so sánh với vai trò của Chủ nghĩa Tư bản trong việc biến đổi các luân lý đạo đức thời tiền Tư bản, mà thường bị coi là phi luân trong thời kỳ đó.

Như vậy, cả Đài Loan và Nam Mỹ đều có những trường hợp mà trong quá trình hình thành một xã hội thay đổi đã nhấn mạnh những yếu tố nghi

lễ tôn giáo truyền thống phản ánh những vấn đề của chủ nghĩa Tư bản phi luân và mang tính cạnh tranh. Sự phân tích của nhà nghiên cứu tôn giáo Taussig giúp làm rõ một số khía cạnh của kinh tế tư bản ở Đài Loan. Đó là tính cạnh tranh, tham lam, thiếu các giá trị mang tính cộng đồng như là chúng được tưởng tượng trong thế giới của các linh hồn. Thực ra, điều lý giải này sẽ không hoàn toàn đúng ở Đài Loan (và có lẽ cũng là vấn đề tranh luận ở Châu Mỹ La Tinh). Trước năm 1970, Đài Loan không có các khái niệm sử dụng các giá trị kinh tế. Thêm vào đó, các mặt khác của tôn giáo Đài Loan, thậm chí của các cô hồn, rõ ràng là không dính dáng gì đến nền kinh tế. Mỗi quan hệ giữa tôn giáo và kinh tế trở nên phức tạp hơn là một sự phản đối lỗi thời chống lại những hình thức quan hệ xã hội.

Bài viết này thảo luận sự phát triển rầm rộ hình thức tín ngưỡng cô hồn hiện nay liên quan đến sự bất lực của chính phủ đương đại trong việc tác động đến các giá trị tôn giáo nhằm tự đưa ra các hệ thống giá trị thay đổi riêng. Ngược với tiên đoán của Weber về sự tiêu vong của tôn giáo trong thời kỳ nhà nước hiện đại, những thay đổi gần đây ở Đài Loan nói lên sự phát triển rầm rộ các giá trị tôn giáo. Những thay đổi đó nói lên rằng một số giá trị văn hoá biến đổi theo chiều hướng tốt đẹp hơn bất kể một nỗ lực có ý thức nào của chính phủ. Sự bùng nổ kinh tế ở Đài Loan và sự nhấn mạnh về các mục đích phi luân, mang tính cá nhân làm rõ mối quan hệ mật thiết giữa nghi lễ tôn giáo và sự phát triển nhanh chóng của các hình thái hình kinh tế tư bản nhỏ ở Đài Loan. Sự cân bằng tôn giáo mới này vừa phản ánh lại vừa tác động đến các vấn đề bản sắc thay đổi diễn ra song song với sự chuyển đổi kinh tế chính trị sâu sắc ở Đài Loan trong vài thập kỷ qua.

Đôla, cái chết và con chó

Đền 18 Vua là một sự biến đổi kỳ lạ của các quy chuẩn trong tôn giáo dân gian. Thờ cúng dân gian thông thường tập trung vào hai phạm trù nhân vật thờ chủ yếu: thần thánh và tổ tiên. Từ các vị thần đất của một xóm đến các vị thần bảo trợ của cả một huyện (quận), các vị thánh bảo vệ quyền lợi của cộng đồng và cộng đồng có trách nhiệm trông coi các điện thờ và tổ chức các nghi lễ chính. Còn gia đình và dòng họ thờ cúng tổ tiên. Cuối cùng, có một phạm trù nữa về các nhân vật thờ cúng. Đó là các cô hồn hay hồn ma lang thang không nơi nương tựa. Nghĩa rộng, cô hồn đơn giản là các linh hồn của người chết (giống như là thần linh và tổ tiên), nhưng thuật ngữ này đặc biệt nói về người chết cô độc, đói khát và không có ai thờ cúng. Những người chết này có thể là những người chết

trẻ, chưa có gia đình, tự tử, hoặc chết mà người thân không biết. Cô hồn đôi khi trở thành các vị thần thánh (thông qua việc phong thánh). Theo Mary Douglas (1966), họ vẫn thuộc phạm trù không rõ ràng, mập mờ và nguy hiểm (xem Weller 1987a: 65-66; Yu 1988). Theo Durkheim, các nhân vật được thờ cúng có thể thuộc các dạng sau: các vị thần là quan chức; tổ tiên là những người trong dòng họ; và cô hồn là những kẻ ăn xin, kẻ cướp, người lạ không thuộc một phạm trù tốt đẹp nào. Những cô hồn này là nằm ngoài xã hội và mang tính cá thể (Wolf 1974).

Cô hồn được cúng tế trong một số nghi lễ hàng năm. Thịnh thoảng, một cô hồn đặc biệt nào đó có thể được thờ cúng vì cô hồn làm ai đó bị ốm. Thông thường hơn, người ta thờ cúng cô hồn như là một nhóm các hồn ma lang thang vào các buổi lễ chúng sinh được tổ chức ở các điện thờ lớn vào tháng bảy âm lịch (xem Weller 1987a). Trong các buổi cúng tế này, điện thờ thuê thầy cúng thay mặt cho cộng đồng làm lễ chúng sinh cúng các hồn ma lang thang đáng thương như là một hình thức phát tế cho cô hồn. Cô hồn thường có những điện thờ nhỏ riêng, ở đó họ được cúng tế vào một số nghi lễ, hoặc khi những người cúng lễ cầu mong điều gì đó đặc biệt. Những miếu thờ như vậy thường được lập nên khi người ta phát hiện ra những xác người vô thừa nhận, ví dụ như trong khi làm đường. Khi đó, người ta xây dựng những miếu nhỏ và chôn xác ở đó. Nói chung, những miếu thờ này rất nhỏ; miếu lớn nhất có thể chứa nửa tá người, và nhiều miếu thờ thì nhỏ đến mức người không thể vào được. Không có một tổ chức hay cá nhân nào có trách nhiệm chăm nom các miếu thờ, mặc dù tổ chức hay cá nhân có thể đôi khi sửa chữa miếu thờ bị hư hỏng. Các miếu thờ không có tượng, tranh thờ, nhưng thường có bia đá và bát hương.

Cô hồn là những nhân vật ít quyền lực hơn nhiều so với các vị thần thánh. Hầu như tất cả mọi người đều muốn đến cúng ở các điện thờ thần chứ không phải miếu cô hồn. Các vị thánh nói chung là cao thượng và có đạo đức, mặc dù cúng bái họ phải đốt “tiền âm phủ”. Đa số các vị thánh không giúp những người cò bạc hay là những người làm ăn phi pháp như gái điếm, côn đồ. Mặt khác, các cô hồn thì sẽ chấp nhận mọi lời cầu khẩn. Các điện thờ thường có khẩu hiệu “tất cả lời cầu khẩn sẽ đáp lại”. Ở các miếu thờ, khẩu hiệu được rút ngắn gọn là “*Iu Ieng Kong*”, có nghĩa là “Thánh Phù hộ tất cả lời Cầu khẩn”. Dù cho nhiều loại người đến cúng bái ở các miếu thờ này thuộc tầng lớp thấp của xã hội, những người mà các cô hồn đặc biệt muốn giúp đỡ bởi cuộc đời của họ và của

các cô hồn cũng có nhiều nét tương đồng. Có lẽ có hàng nghìn các miếu thờ như vậy ở Đài Loan, vì chúng nhỏ và không được tổ chức tốt, nên việc thống kê là không thể được. Chúng hiếm khi trở thành một ngôi đền có vị thế cao hơn bản chất vốn dĩ của chúng - được dựng ở cạnh đường và thỉnh thoảng mới có người đến cúng lễ.

Đền 18 Vua

Đến tận gần đây, Đền 18 Vua vẫn chỉ là một miếu thờ cô hồn nhỏ. Thường các miếu thờ nhỏ đó, không có văn bản ghi chép về lịch sử hình thành và phát triển. Gần đây, khi nhiều người đến thờ cúng đã làm nảy sinh các câu chuyện về nguồn gốc của miếu thờ này. Tất cả mọi người đều thống nhất về một số đặc điểm cơ bản của câu chuyện. Ngôi đền nằm ở cực Bắc của Đài Loan, một vùng biển đánh cá. Ở một thời điểm nào đó, có lẽ khoảng một thế kỷ trước (theo một dị bản vào thế kỷ XVII), một thuyền đánh cá bị trôi dạt vào bờ. Thuyền bị hư hỏng nặng, chắc là do bị bão ở ngoài biển Đài Loan. Trên thuyền có mười bảy xác người và một con chó còn sống sót. Những người đánh cá trên bờ không biết những thi thể này là ai. Họ tiến hành những thủ tục ma chay cần thiết: họ chôn các thi thể ở một bãi tha ma trên một vách núi nhìn ra biển và dựng lên một miếu thờ nhỏ như bao miếu thờ khác. Con chó khiến cho câu chuyện này khác đôi chút so với những dị bản khác. Nó một mực trung thành với các ông chủ. Theo một số dị bản, nó muốn nhảy xuống mồ với chủ, nó đã nhịn đói cho đến khi chết trước ngôi mộ và được chôn cùng với chủ. Con chó này đã trở thành đối tượng thứ 18 của Đền 18 Vua.

Những người cung cấp thông tin ở vùng này còn nhớ miếu thờ vào những năm 50-60 đơn giản chỉ có một bia đá và một bát hương. Ngôi mộ cỏ và bỏ hoang đến nỗi nó không còn hình dạng là một ngôi mộ mà chỉ là một gò đất nhỏ. Bộ đội biên phòng thỉnh thoảng đến thắp hương ở đó và một bà già (bây giờ có tin đồn là bà ta phát tài) thỉnh thoảng đến dọn dẹp. Thậm chí nó thuộc hạng thấp trong số các miếu cô hồn. Đền 18 Vua khi đó không có gì đặc biệt, quan trọng và không có nhiều người đến cúng lễ.

Sự chuyển biến của miếu thờ vào đầu những năm 70 khi Đài Loan bắt đầu xây dựng nhà máy điện nguyên tử ở gần ngôi mộ. Việc xây dựng nhà máy yêu cầu đào bới vách núi nhìn ra biển và trong quá trình tiến hành thì Đền 18 Vua bị san lấp. Ở Đài Loan trong quá trình xây dựng gặp hải cẩu, khu xây dựng thường có vấn đề về đường âm và công nhân xây dựng phải cúng lễ. Khu xây dựng này không phải là ngoại lệ. Theo một số người cung cấp thông tin, có rất nhiều tai nạn và thậm chí có một số người chết.

Theo một câu chuyện, một sự cố đáng chú ý xảy ra khi cần trục đang định san ủi ngôi mộ đó thì tự nhiên bị chết máy không rõ nguyên do. Một loạt các vụ tai nạn và vấn đề với cần trục khiến cho việc xây dựng bị hoãn lại. Những người công nhân và dân địa phương muốn giữ ngôi mộ, còn chính phủ thì muốn công trình được xây dựng nhanh chóng.

Cuối cùng chính phủ và những người quản lý xây dựng nhà máy quyết định “tôn trọng phong tục địa phương” bằng cách xây dựng lại ngôi miếu. Việc xây dựng lại miếu đã khiến cho việc chuyển biến của miếu thờ cả về hình dáng và vấn đề tâm linh thành một điện thờ cô hồn lớn. Họ đã làm chính phủ phải làm theo yêu cầu của họ. Điều quan trọng, họ làm điều này trước hàng ngàn công nhân đến từ khắp nơi trên hòn đảo và vì vậy đã tạo điều kiện cho một tín ngưỡng trở nên phổ biến, lan rộng chưa từng có.

Việc xây dựng lại ngôi miếu có một số điểm đặc biệt do xuất phát từ nguồn gốc miếu cô hồn, đặc thù của việc xây dựng lại và sự thù ghét điều kỳ lạ một cách sáng tạo của người dân. Ngôi đền to gấp nhiều lần so với miếu cô hồn bình thường nhưng vẫn có một số tranh thờ như ở các miếu cô hồn. Đặc biệt, ngôi đền mới không có mái hiên cong nhô ra và mái trang trí hoa văn. Ngôi đền không có vị thần ở cửa và cũng không có cửa. Mọi người đôi khi gọi ngôi đền này là “ngôi đền 3 bức tường” vì chúng không có bức tường phía trước. Điều quan trọng hàng đầu, miếu thờ vẫn là một địa điểm quan trọng để người dân đến thờ cúng. Ngôi đền có một trong những yếu tố quan trọng của việc thờ cúng các vị thánh - có tượng thần làm bằng gỗ. Ở nửa bên trái của ngôi đền, phía trên cao có một ban thờ giống như những điện thờ khác. Tượng thần treo ở bức tường phía sau, trước có một cái bàn để đặt đồ thờ cúng và hai bát hương. Chỉ có một bức tranh nhắc nhở về bản chất của miếu thờ cô hồn trong thần điện này là có một vị thần khác. Nếu quan sát kỹ sẽ phát hiện ra rằng có một bức tranh khác ngoài tranh thờ 17 người đánh cá và một con chó. Đó là bức tranh thần Thổ Công. Thần ở đó để giữ các cô hồn vào nền nếp.

Hình tượng về thần thánh nhấn mạnh rằng đây là những cô hồn cực kỳ linh thiêng, nhưng ngôi đền không hề giấu nguồn gốc của nó là thờ cô hồn. Bên cạnh việc xây dựng ngôi đền, một ngôi mộ giả được xây lên trên ngôi mộ thật nằm ở phía bên phải của điện thờ. Ngôi mộ giả này cũng có tầm quan trọng như là trung tâm thờ cúng giống như ban thờ thần. Những người sùng bái nói rằng phần linh thiêng nhất là ngôi mộ gốc, bây giờ ở phía dưới tầng hầm. Những người đến cúng vào phía trong mộ bằng lối cầu thang tối ở phía sau ngôi đền. Mặc cho hầu hết mọi người đều biết về

điều này, vẫn có tin đồn hấp dẫn là ở phòng tối dưới tầng hầm có một điều gì đó bí mật mà chỉ có những người trong cuộc mới biết điều linh thiêng này. Trong con mắt của người bảo trợ ngôi đền, phòng tối đó là một đặc điểm kỳ quái và độc đáo của ngôi đền do việc xây dựng lại đã làm tăng thêm tính chất lạ lùng của các cô hồn. Ngôi mộ gốc nằm ngay phía dưới ngôi mộ giả, nhưng là lùm đất trông giống như một bản sao của mộ gốc. Bia đá đặt ở cạnh mép vách núi, nhưng nay lại quay về phía một bức tường chứ không phải là quay ra biển. Bát hương đặt ở trước bia đá, nhưng vì điểm đặc biệt trong xây dựng mà bát hương bị kẹt giữa bức tường và phần mộ. Để cắm hương, những người đến cúng phải quỳ sát xuống đất bụi và dựa vào phần mộ. Đây không thể là một tư thế lịch sự khi mà những người đến cúng lại phải bò bằng đầu gối. Thay là một hiện tượng rầy rà, bản thủ thì điều này dường như lại phù hợp để khấn lạy con chó và những hài cốt vô danh ở dưới đất - những điều coi là phi luân, hay vô đạo đức. Sự đối lập trong việc cúng bái các hồn ma vô danh thật ấn tượng. Bình thường, các cô hồn được cúng tế trên mặt đất và mọi người đến cúng đứng tề lễ.

Ngôi đền đặc biệt linh thiêng vào buổi tối, và cao điểm của việc cúng lễ rơi vào một số giờ buổi sáng. Giống như việc quỳ lễ ở dưới tầng hầm, có một sự đảo lộn của một nghi lễ bình thường nhấn mạnh sự đối lập giữa bản chất của cô hồn trong Đền 18 Vua và của thần thánh. Buổi tối là thời điểm các hồn ma hoạt động mạnh nhất, và điều vô đạo đức lại phù hợp với các hoạt động vào buổi tối như gái điếm, tội phạm, đánh bạc và nhiều hành vi phạm pháp khác. Hầu như việc cúng tế những cô hồn khác diễn ra ban ngày. Điều này một phần vì thuận tiện và một phần vì an toàn, bởi lẽ con người thường tránh thời điểm cho rằng cô hồn hoạt động mạnh. Nhưng dù sao thì Đền 18 Vua cũng đủ linh thiêng để người ta có thể cúng tế cô hồn vào thời điểm hoạt động mạnh của chúng. Dù vậy, việc thờ cúng ở điện thờ này cũng nguy hiểm. Nếu 18 Vua chấp thuận lời cầu khẩn, họ phải được đáp lễ (thông thường là tiền công đức), nếu không tai họa sẽ xảy ra. Nguy hiểm hơn đối với người trần mắt thịt là các hoạt động ở ngôi đền vào ban đêm: nơi đây được biết đến như là nơi ẩn náu của những kẻ móc túi, ăn cắp ví tiền. Chúng đến cúng lễ và đồng thời kiếm ăn.

Con chó là tâm điểm mang tai tiếng cho ngôi đền. Mặc dù con chó chỉ được thể hiện trong một bức tranh trên ban thờ và hai bức tượng to bằng chó thật đúc bằng đồng ở phía sau ngôi mộ giả và không có bát hương thờ cúng. Tuy nhiên con chó là trung tâm của sự chú ý trong nghi lễ. Chiếc bàn ở trước ban thờ có tượng thờ nhỏ (như ở những điện thờ khác),

nhưng chúng là những chú chó nhỏ làm bằng gốm hoặc bằng kim loại, không có những bức tượng của các cô hồn. Cửa hàng nhỏ ở cạnh của ngôi đền bán bùa, băng rôn, sách, thậm chí bộ phim Đền 18 Vua nói về việc đúc những con chó và có nhiều bức rèm treo có hình con chó. Điều thú vị nhất, thậm chí bị sốc nếu theo chuẩn mực của hầu hết những hình thức thờ cúng ở Trung Quốc, là việc đối xử với hai con chó bằng đồng ở cạnh ngôi mộ. Những người đến lễ háo hức xoa khắp người con chó để cầu may. Họ còn xoa cả vào lá bùa hộ mệnh ở trên hai con vật để cầu phúc. Ban đêm, vào giờ cao điểm ở ngôi đền, các con chó dường như là bị bao phủ bởi các bàn tay mơn trớn của đám người chen chúc đi lễ.

Mọi người thỉnh thoảng mới thờ tượng của các con vật ở Đài Loan, nhưng mơn trớn con chó là điều bất bình thường. Sự có mặt của con chó, không phải là những con rùa rất phổ biến là điều thật lạ đời. Trong khi con chó đặc biệt này tượng trưng cho lòng trung thành, chó ở Đài Loan nói chung lại gắn bó mật thiết với tình dục không trong sạch đối với những người có đức hạnh. Việc kết hợp giữa lòng trung thành với tình dục qua các bức tượng chó càng làm tăng mối liên hệ mật thiết của ngôi đền với thế giới âm phủ.

Chính hành động thờ cúng nhấn mạnh không khí lạc điệu của ngôi đền. Giống như bất kể một ngôi đền lớn nào, phía trên là những bát hương to chứa đầy que hương; dưới mặt đất, những người đến cúng bái bỏ lê để với được “bát hương” đặt ở chỗ rất bất tiện. Họ không cắm hương, thay vào đó, họ cắm thuốc lá đã được châm bằng cách đút vào những cái lỗ đục trong một bát làm bằng xi măng. Đây là một cách sử dụng thuốc lá không bình thường ở Đài Loan mà tôi chưa từng nhìn thấy trước đây. Người ta dâng cả bao thuốc trong buổi cúng chúng sinh hàng năm, nhưng không phải thay thế các que hương. Hút thuốc rất phổ biến trong giới đàn ông ở Đài Loan. Giống như ở Hoa Kỳ, điều này là không được, không phù hợp đối với phụ nữ, trẻ em, hoặc người theo đạo. Là điều phi báng nếu dâng thuốc lá cho thần thánh. Tính đối lập giữa thuốc lá và hương nhấn mạnh sự đảo lộn trong điện thờ này và đối lập 18 Vua với thần thánh.

Mọi người ở ngôi đền không thể giải thích nổi phong tục đốt thuốc lá xuất hiện từ đâu, nhưng phong tục này có vẻ trở nên lan rộng. Hè năm 1988, tôi nhìn thấy người sử dụng thuốc lá để thờ cúng ở một nhà hàng tại thành phố Tanshui ở Bắc Đài Loan. Nhà hàng này có một ban thờ nhỏ cạnh quầy thu ngân giống như nhiều cơ sở kinh doanh nhỏ khác. Một

trong những bức tượng ở trên ban thờ là tượng Phật Đeo túi (*Budai Heshang*). Bức tượng khắc hoạ một nhân vật béo, vui tính có một chiếc túi to đặt ở trên vai, là một nhân vật không quan trọng trong các ban thờ của nhiều gia đình và cơ sở kinh doanh nhỏ. Túi vải đựng quà tặng và tiền lẻ, giống như Santa Claus, vị thánh phát quà cho trẻ em. Tượng Phật trông giống như những tượng Di Lặc phổ biến và nhiều người khác nói rằng đức phật đó thực tế là hiện thân của Di Lặc. Di Lặc không phải là một nhân vật quan trọng để thờ cúng, nhưng là một hình tượng tượng trưng cho sự giàu có dễ dàng mà những người sở hữu những cơ sở kinh doanh nhỏ ở Đài Loan thích kiểu làm giàu này¹. Dù sao, bức tượng đặc biệt này có má phình phính, nụ cười to, có một điều thuốc lá đang cháy ở mồm. Bằng một cách nào đó điều thuốc lá biến nụ cười, cái béo tốt thành một khuôn mẫu của một thằng du côn mĩa mai, béo phì. Tôi cũng nghe về những người mua tượng chó ở Đền 18 Vua và thờ chúng bằng cách châm thuốc lá đặt vào mồm². Mỗi quan hệ giữa hai cách sử dụng thuốc hiển nhiên là trái ngược, từ 18 cái xác đến Di Lặc là ý tưởng kiếm tiền bất hợp pháp một cách dễ dàng. Cả Đền 18 Vua lẫn Di Lặc được coi như là nguồn tài chính không kiếm mà có và thuốc lá nhắc nhở mọi người là sự giàu có không thích đáng là tài sản thất đức.

Khu vực của Điện thờ tạo điều kiện cho việc kiếm tiền bất hợp pháp. Mọi người miêu tả ngôi đền lúc nào cũng là nơi kiếm ăn của bọn du côn, gái điếm, cờ bạc và những kẻ làm ăn bất hợp pháp. Những kẻ móc túi thường xuyên có mặt ở Điện thờ không chỉ để kiếm ăn ở chỗ đông người, mà họ còn cúng lễ. Nhóm người này có mối quan hệ khăng khít với các miếu cô hồn. Những vị thần khác không đếm xỉa tới lời cầu khẩn của họ. Mặc dù, cảnh tượng về những kẻ ngoài vòng pháp luật này phù hợp với bầu không khí chung của điện thờ, trên thực tế lại không phải. Đơn giản, có quá nhiều người ở điện thờ bị hạn chế tiếp cận được với các hoạt động ở thế giới dưới đất. Thêm vào đó, những bức tượng, tranh thờ, bùa mua ở Đền 18 vua trang trí các ban thờ và xe ô tô của nhiều nhân vật nổi tiếng ở Đài Bắc. Việc trang trí này cũng rất phổ biến trong giới lái xe taxi và những doanh nhân nhỏ có nguồn thu nhập chính đáng. Ban quản lý điện thờ cho rằng những người đến cúng ở đền là những người thuộc các tầng lớp khác nhau. Do vậy, nhiều người dân thường hay lui đến Đền 18 Vua, nhiều hơn là những kẻ côn đồ, đánh bạc. Họ đến bởi sự hấp dẫn ở phần điện thờ dưới đất. Họ nhìn thấy nhu cầu thiết thực của họ được đáp ứng bởi điện thờ không quá cầu nệ về các vấn đề đạo đức.

Những tín ngưỡng liên quan

Đền 18 Vua là một trường hợp ngoại lệ, nhưng dù sao nó cũng bắt nguồn từ một khuôn mẫu chung của thời kỳ hồi sinh và phát triển tôn giáo bắt đầu khoảng hai thập kỷ trước ở Đài Loan. Theo thống kê, sự chuyển đổi dường như diễn ra vào đầu năm 1970. Giai đoạn này có một tầm quan trọng vì là thời kỳ đầu của sự phát triển nền kinh tế độc lập ở Đài Loan. Những con số mà chính phủ đưa ra về một loạt các điện thờ là không chính xác; nhiều điện thờ không đăng ký chính thức, và nhiều điện thờ khác, đặc biệt là các miếu thờ nhỏ thờ thổ công hay các miếu cô hồn là quá nhỏ để có thể tiến hành một cách đều đặn các cuộc điều tra tỉ mỉ, kỹ lưỡng hơn. Dù việc thống kê khó khăn, thì cũng không thể có một con số cố định từ năm này qua năm khác, và số liệu của chính phủ chỉ ra khuynh hướng phát triển từ trước đến nay chỉ mang tính tương đối. Sau khi giảm từ từ trong những năm qua tính từ giai đoạn cuối của cuộc xâm chiếm Nhật Bản năm 1945, số lượng điện thờ và số điện thờ tính theo đầu người tăng lên đáng kể khoảng sau những năm 70. Số lượng những điện thờ đăng ký tăng từ 2.930 năm 1956 đến 6.251 năm 1980, tăng gần 113 %. Số điện thờ trên đầu người tăng 18% vào cùng một thời gian, số lượng tăng vọt bắt đầu khoảng năm 1972 (Qu và Yao 1986:647)³.

Tôn giáo dân gian không phát triển một cách đồng đều. Một số đặc điểm này của tôn giáo dân gian phát triển hơn những đặc điểm khác. Từ khoảng năm 1970 những lĩnh vực tôn giáo dân gian phát triển trước hết là những vấn đề cá nhân trong các nghi lễ hơn là những vấn đề gia đình, cộng đồng. Nghi lễ tổ tiên và những điện thờ thánh lớn phát triển theo cách riêng của chúng, còn những nơi thờ các vị thần thánh mà các ông đồng/bà đồng nhập đồng, hoặc thờ cúng cô hồn thì lại theo một chiều hướng phát triển đặc biệt.

Ông đồng bà đồng là những người xem bói, khuyên bảo, chữa bệnh khi nhập đồng từ lâu đã phổ biến ở Đài Loan. Một số điện thờ lớn có các ông đồng bà đồng hầu đồng, nhưng đa số họ có điện thờ riêng, không đăng ký và lập điện thờ tại gia. Họ lên đồng với những mục đích thiết thực: chữa bệnh, tìm kiếm đồ vật bị mất, phán đoán kinh doanh thành công hay thất bại v.v... Họ không đoái hoài nhiều tới những vấn đề quan tâm của cộng đồng như ở các điện thờ thần lớn. Tiềm năng sinh lợi do nhiều người có nhu cầu lên đồng đã khiến cho một số lượng ông đồng bà đồng không hành lễ ở các điện thờ lớn mà lập điện tại gia và như vậy họ đã làm tăng lên đáng kể các điện thờ thần tư gia.

Đồng thời nhiều thần thánh xuất hiện ở các điện thờ tư nhân. Những điện thờ của cộng đồng thường thờ một thần chính và có nhiều tượng thờ. Những vị thần khác ở ban thờ phụ hoặc ở một vị trí thấp so với ban thờ chính. Nhiều vị thần khác nhau trong các điện thờ của ông đồng bà đồng, có khoảng 40-50 thần trong điện thờ càng nhấn mạnh chức năng thực tiễn của việc thờ cúng này. Mỗi một vị thần có chức năng riêng, nên những điện thờ có thể đáp ứng nhu cầu của nhiều người, giống như là một cửa hàng mở rộng quầy bán đồ gốm để đáp ứng nhu cầu của nhiều khách hàng (Li 1988: 11-13).

Cô hồn là một tín ngưỡng phát triển mạnh khác và nghi lễ thờ cúng cô hồn thậm chí gắn bó chặt chẽ với những nhu cầu mang tính thực tế và cá nhân. Cô hồn luôn luôn thể hiện những mối quan tâm vượt lên trên cả ranh giới bình thường mang tính cộng đồng, gia đình và hàng xóm. Giống như những hồn ma lang thang không người thờ cúng, cô hồn không có các mối quan hệ xã hội lớn. Nếu một ai đó sẽ thờ cúng họ, thì họ không phải là những hồn ma lang thang nữa. Với ước vọng được thờ cúng, cô hồn sẽ phù hộ cho bất kể lời cầu nào để đáp lại một chút sự kính trọng. Chính bản thân những đồ thờ cúng cũng cá nhân hóa các cô hồn. Ví dụ, ở các tiệc thánh lớn tổ chức hàng năm, các que hương được cắm vào đồ lễ; các cô hồn không có bát hương riêng như các vị thần thánh và tổ tiên⁴. Những ông đồng bà đồng và các cô hồn cả hai đều nhấn mạnh xu hướng thực dụng và cá nhân trong sự phát triển mạnh của tôn giáo dân gian ở Đài Loan (Li 1988).

Chính Đền 18 Vua là hiện tượng mới đây nhất của các nghi lễ như vậy. Ít nhất có 3 miếu thờ trở thành ngôi đền thờ thánh trước Đền 18 Vua và hiện tượng này đã trở nên phổ biến trong khoảng 20 năm trở lại đây. Những miếu khác có xu hướng trở thành điện thờ lớn không bị đảo lộn hoàn toàn như ở Đền 18 Vua, nhưng chủ yếu là có sự thay đổi mô tả của các cô hồn và việc sẵn sàng đáp ứng các nhu cầu phi luân.

Việc phát triển và sự chuyển hóa nhiều miếu thờ cô hồn không phải là mới. Một số các điện thờ bây giờ là các điện thờ các vị thần cũng bắt đầu từ các miếu thờ cô hồn, mà sự chuyển biến của chúng bắt nguồn từ tính thiêng (Harrell 1974). Giống như các điện thờ có đông người tới cầu cúng, nguồn gốc về các cô hồn sẽ dần dần phai mờ đi. Sự phát triển các điện thờ cô hồn trong hai thập kỷ qua, dù sao cũng khác biệt trong việc giữ được mối gắn bó khăng khít với thế giới các cô hồn. Các ngôi mộ chiếm ưu thế, các lễ vật phù hợp với các cô hồn, cấu trúc các điện thờ giống các miếu thờ (không có mái cong, không có các vị thần đứng ở cửa), và những nhân vật

được thờ cúng đặc biệt hạnh phúc vì đáp ứng các yêu cầu mà các vị thần khác từ chối. Sự thay đổi cơ bản là những ngôi đền này vẫn giữ những đặc tính của các cô hồn, không phải là những đạo đức chính thống mà các ngôi đền phải có để trở thành điện thờ các vị thần.

Các điện thờ cô hồn này đã phát triển khá mạnh mẽ nhưng mất cân đối trong hai thập kỷ qua. Các cô hồn cũng đóng vai trò quan trọng trong việc chơi xổ số bất hợp pháp lan tràn ở Đài Loan trong vài năm qua. Xổ số có nhiều loại, nhưng người dân lại thích loại “Mọi người hạnh phúc”. “Mọi người hạnh phúc” vốn dựa vào xổ số quốc gia của Đài Loan, chọn 3 con số của giải bảy (giải cuối). Trong hình thức ban đầu của xổ số “Mọi người hạnh phúc”, người ta đánh hai số cuối của giải bảy. Ai cũng có thể tổ chức các điểm chơi số đề bằng cách phô tô các tờ rơi, có các ô đánh số từ 00 đến 99. Số lượng đánh số đề khác nhau ở các điểm ghi và có thể đánh từ vài đô la đến một số tiền lớn. Khi có đủ số đề đánh (khoảng ít nhất 50 người đánh) thì điểm ghi sẽ ngừng cho ghi. Nếu không có đủ người đánh hoặc không có ai thắng, thì người ghi số đề sẽ trả lại tất cả tiền; nếu một hay nhiều người thắng thì người ghi số đề sẽ lấy 10 phần trăm và chia số tiền còn lại cho những người thắng⁵. Những người đánh số đề có thể đánh ở nhiều chỗ và có thể đánh nhiều số ở một điểm ghi đề. Những người ghi số đề có thể ghi ở nhiều điểm ghi. Điều này dẫn đến hiện tượng này sinh các chuyên gia ghi số đề, mà người ghi số đề lớn nhất có thể lên tới hơn 7 triệu đô la Đài Loan (hơn một nửa triệu đô la Mỹ).

Việc tổ chức các điểm ghi số đề dễ dàng và không có một cơ quan trung tâm điều hành khiến chính phủ không thể kiểm soát được. Các quan chức cố gắng thay đổi xổ số quốc gia (cuối cùng lại bỏ), nhưng người dân luôn tìm được những hình thức mới để chơi. Nhiều trò chơi bây giờ lại có mối liên quan đến xổ số Hồng Kông; thậm chí các xe buýt đi tour cũng chơi, dùng hai số cuối của biển số của xe đi qua. Năm 1987 theo báo cáo của công an (Jian 1987: 1) đánh giá khoảng 3 triệu người đánh số đề. Họ thường đánh nhiều tiền, và một trong những lý do để thu hút sự quan tâm là số tiền chơi vượt cả vốn đầu tư ở Đài Loan những năm gần đây. Khi giá nhân công tăng, nhiều người sợ đầu tư và các công ty cần nhiều nhân công và họ không có khả năng đầu tư vào các ngành công nghiệp đòi hỏi nhiều vốn và cũng không có cơ hội và kiến thức để đầu tư ở nước ngoài. So với thành công lớn của ngành xuất khẩu Đài Loan, giữa những năm 80 đối với một số người không có lựa chọn nào khả dĩ hơn thì đầu tư không hiệu quả vào đất đai, cổ phiếu. Xổ

số bất hợp pháp như là một hình thức đầu tư, mạo hiểm hơn nhưng có nhiều lợi nhuận hơn nhiều đối với người thắng cuộc và thú vị hơn nhiều so với việc đầu tư.

Giống như những nhà đầu tư tốt, nhiều người chơi số đề “Mọi người hạnh phúc” cố gắng giảm rủi ro bằng cách đoán số trúng thưởng. Số được giải thưởng dự đoán trước từ hai nguồn: các vị thần thánh đưa ra những gợi ý một cách gián tiếp về các con số (ví dụ, thông qua các hình khối do khói hương tạo ra), hoặc họ có thể trực tiếp có được con số đó bằng việc lên đồng. Như là một quy tắc, các điện thờ thần đáng kính hơn không thể làm gì được với các hoạt động bất hợp pháp như vậy. Trái lại, người ta sẽ cầu các cô hồn hay những vị thánh không có quyền lực là những thần thực sự không phù hợp với khuôn mẫu chuẩn mực của hệ thống quan liêu như là thổ công Taizi Ye (một đứa trẻ trở thành thánh), Sun Wukong (nổi tiếng ở Phương Tây như là một con Khỉ tinh quái), hay Ji Gong (một vị sư thích ăn thịt và uống rượu) (Hu 1986). Những miếu thờ cô hồn nhỏ và lớn thậm chí càng có nhiều liên quan hơn đến việc chơi số đề và càng có nhiều mối quan tâm hơn với những cái chết vô thừa nhận. Người ta ở cả đêm ở bãi tha ma hy vọng rằng sẽ có thể mơ thấy con số trúng thưởng. Và thế là một câu chuyện truyền tụng rộng rãi là người ta đến những chỗ có tai nạn giao thông để nhìn xem những người bị nạn nằm giống con số mấy, hoặc lấy số của biển số xe hơi gặp nạn. Những vị thần của cộng đồng thì chắc hẳn từ chối cung cấp các thông tin như vậy và có thể đưa ra những con số sai để trừng phạt những người cầu xin việc chơi xổ số. Chỉ có các vị thần biết bề cong hệ thống, đặc biệt là các cô hồn sẽ đáp ứng các yêu cầu này nhằm giúp đỡ cho các hoạt động bất hợp pháp.

Kết quả là những buổi hầu đồng ở các điện tư gia tăng lên và những điện thờ cô hồn lớn bùng nổ xét về mặt kinh tế⁶. Những ngôi đền đoán các số trúng giải thưởng rất mơ hồ, đề xuất 3 đến 4 con số đứng cạnh nhau tạo thành 9-16 số có hai con số. Với mỗi một số thì có 3 cơ hội thắng và càng nhiều số được mọi người phỏng đoán do nhìn khói hương và nến chảy thì việc ghi đề trúng rất cao. Thêm vào đó, những người trúng giải phải tạ lễ, đặc biệt là do các cô hồn giúp. Các cô hồn đáp lại lời cầu xin của họ chỉ khi nào họ dâng lễ, và người trúng giải phải đến miếu thờ công đức bằng tiền mặt, vàng, hoặc tổ chức trình diễn ca kịch, múa rối, thoát y vũ, hay chiếu phim ở trước điện thờ. Một số điện thờ cô hồn có từ 10 đến 20 buổi biểu diễn múa rối trong danh sách xếp hàng (Hu 1986). Ngược lại, những điện

thờ ít người đến thì gặp phải những hậu quả trầm trọng. Phản ánh của báo chí miêu tả tranh thờ của thổ công bị xé nát trôi vào bờ sông, hiển nhiên đó là kết quả của những người đi cầu cúng tức giận (Hu 1986). Giống như ở thương trường có khả năng thắng và có khả năng bại cho cả đôi bên, những lời cầu khẩn trở thành hiện thực được coi trọng hơn cả là những giá trị truyền thống, hoặc mối quan hệ xã hội.

Lợi lộc và Đạo đức

20 năm gần đây Đài Loan chứng kiến sự thịnh hành của một loạt các tín ngưỡng và nghi lễ bao gồm thờ cúng cô hồn, thờ chó, và sử dụng thuốc lá trong việc thờ cúng, người lên đồng ở điện tư gia, xổ số bất hợp pháp. Chủ đề liên kết những hiện tượng tôn giáo này là khái niệm chung về phi luân, một hình thái thực dụng và co hẹp lợi ích gia đình, cộng đồng đến nhu cầu và mong muốn cá nhân.

Sự tập trung vào lợi ích của cá nhân lên trên mối quan hệ xã hội và cộng đồng đối lập với đạo đức chính thống của các vị thần thánh và tổ tiên. Con người có lẽ so sánh các vị thần với giới quan chức, nhưng họ nghĩ về họ như là những quan chức hoàn hảo tốt hơn nhiều so với những quan liêu đề tiện và tham nhũng của các triều đại sau này (và trong chừng mực nào đó, đến thời hiện đại)... Các vị thần là người đức độ, ban tài ban lộc không thiên vị (Ahern 1981a:99). Chi phí phục vụ cho 18 Vua đối lập lại hình ảnh này của đạo đức truyền thống.

Giải quyết các vấn đề với cô hồn không cần phải phi luân theo kiểu của Trung Quốc; người ta có thể cầu xin cô hồn tương tự như cầu xin các vị thánh. Sự khác nhau là các cô hồn đáp ứng các nhu cầu về kinh tế, trong khi đó các vị thánh yêu cầu phải là luân lý đạo đức và ít khi phải tạ lễ. Mối liên hệ về khía cạnh vật chất của Đền 18 Vua với những kẻ móc túi, sự đối lập các nghi lễ ở dưới tầng hầm với thế giới trần thế, những con chó và mối liên hệ của chúng với bùa, tình dục, và thậm chí là Di Lặc đầy đủ ngâm điếu thuốc trên miệng càng làm cho hiện tượng thờ cúng ở Điện thờ này bị tai tiếng. Việc thờ cúng không hề phù hợp với đạo đức chính thống của nhà nước mà những đạo đức này là chỗ dựa chính của các điện thờ thành hoàng. Nó cũng không phục hồi lại những giá trị Khổng giáo hay Phật giáo giống như nhiều tôn giáo mới ở Đài Loan (Xem Jordan và Overmyer 1986). Thêm vào nữa, việc thờ cúng chỉ phục vụ nhu cầu cá nhân. Định nghĩa về thờ cúng các cô hồn dừng ở sự tồn tại của họ tách ra khỏi bất kể một mối quan hệ xã hội bình thường nào. Cầu xin các cô hồn đều mang tính cá nhân: vì lợi lộc chơi xổ số hay đánh bạc,

hoặc cầu tài cầu lộc trong kinh doanh (và cũng không nhất thiết là những việc làm hợp pháp).

Chẳng có cái gì thực sự mới mẻ trong những vấn đề cúng lễ vì lợi lộc hay vì bản thân họ trong tôn giáo Trung Quốc, nhưng dù sao điều gì đã khiến cho việc thờ cúng này trở nên sôi động ở Đài Loan trong hai thập kỷ qua? Tôi sẽ chứng minh rằng câu trả lời cho câu hỏi này nằm cả ở sự kiểm soát những giá trị xã hội của chính phủ lẫn ở sự đặc biệt trong quá trình chuyển hóa của nền kinh tế Đài Loan.

Thói hư tật xấu và Chính phủ

Gần đây, tôn giáo Đài Loan lớn mạnh một phần liên quan đến sự thất bại của chính phủ hoặc của bất kể một nhóm nào khác thành công trong việc đưa ra những giá trị mới. Những vấn đề như sự tiến bộ trong tôn giáo theo Weber, những giá trị dân sự, quốc gia mới sẽ thay thế tôn giáo (ví dụ, Geertz 1973b; Bellah 1965: 202-203) không bao giờ xảy ra ở Đài Loan. Điều này đặc biệt đúng vào thời gian sau khi cái chết của Jian Jingguo (Chian Ching-kuo) vài năm.

Sự thành công của phát triển kinh tế ở Đài Loan đặc biệt làm sáng tỏ những vấn đề về giá trị: thị trường tư bản thường thể hiện là một hiện tượng phi đạo đức trong khi đó hàng hóa được tính theo giá trị đồng tiền và không hề có một mối liên hệ nào với hệ thống quan hệ xã hội.

Nhiều chính trị gia, từ những người theo trào lưu chính thống đến những nhà môi trường, giới bảo thủ mới cố gắng chống lại sự mất mát các giá trị cộng đồng. Chính phủ của Quốc dân Đảng Đài Loan cũng không phải ngoại lệ, họ hy vọng bênh vực tính chính thống và biến Đài Loan thành một nơi để bảo lưu văn hóa Trung Quốc khỏi bị ảnh hưởng bởi chủ nghĩa Cộng sản. Phương tiện truyền thông được kiểm soát chặt chẽ và những tiếng nói mang tính phê phán nói chung bị coi là nhiễu loạn. Từ trường học đến cơ quan lập pháp, người ta đều thấy những nỗ lực nhằm đẩy mạnh một hệ thống giá trị về lòng hiếu thảo, đó là một hệ thống trong đó con cái thể hiện lòng tôn kính, có hiếu với cha mẹ, đạo lý vợ chồng cũng như sự tôn trọng của công dân với chính phủ.

Thập niên trước, đặc biệt một vài năm gần đây, chính phủ nói lỏng việc kiểm soát cuộc sống tinh thần của người dân. Giống như ở Đông Âu, sự cởi mở đã chỉ ra những giá trị chính thống cũ nông cạn thế nào. Nhiều tiếng nói và chính kiến thay thế cho cái cũ đơn điệu. Mô hình của Philipin và của Hàn Quốc càng làm cho người dân cảm thấy cần phải

ngghi ngờ chính quyền. Sự hỗn loạn vì phạm pháp quyền càng làm cho người dân có cảm giác là chính phủ không còn thực sự thể hiện một cách rõ ràng bất kể giá trị truyền thống nào.

Chơi số đề *Tất cả mọi người đều hạnh phúc* là một ví dụ nhỏ của việc nói lỏng kiểm soát của chính phủ. Bên cạnh việc đoán con số trúng thưởng thông qua nghi lễ tôn giáo, còn có chuyện là có thể có sự can thiệp thế tục đối với những ai biết cách chơi xổ số ra sao. Thành viên của băng maphia Bamboo đã liên quan đến việc giết Jian Nan, một học giả người Mỹ gốc Hoa viết về tiểu sử Jiang Jingguo vì ông cho rằng những thành viên của gia đình Jiang cảm thấy bị đe dọa về mặt chính trị. Theo chuyện này thì khi mọi người biết về việc bị đe dọa đó, các thành viên của chính phủ đã trả giá cho sự im lặng của công chúng bằng việc in trên báo một sự chỉ dẫn mã hóa gồm 2 con số cuối cùng của số trúng thưởng trước khi quay xổ số. Những người nào biết giải mã thì sẽ giàu to. “Phương pháp báo chí” này có được con số trúng thưởng có thể sánh với phương pháp tâm linh rất phổ biến trong công chúng. Điều này càng chứng tỏ không có niềm tin hoàn toàn vào lòng trung thực của chính phủ, và thực ra quay xổ số được đưa lên truyền hình và dĩ nhiên là con số trúng thưởng là số bất kỳ nào (Qu 1987: 30-31).

Các nỗ lực dưới sự kiểm soát

Gần đây những thay đổi chính trị thực sự đã bị đè nén, nhưng những ý tưởng và giá trị không bao giờ chỉ dựa vào một mình các đảng phái chính trị, và nghi lễ tôn giáo là một trong những lĩnh vực mà chính phủ kiểm soát rất ít. Tôi đã thảo luận ở đâu đó (Weller 1987b) những nỗ lực kiểm soát thờ cúng đã thất bại, thậm chí khi chính phủ sẵn sàng hơn để làm việc này. Vấn đề đặc biệt khó cho chính phủ hiện thời vì đó là chính phủ thế tục và cam kết trước công chúng là có những giá trị tự do như là tự do tôn giáo. Không giống việc kiểm soát của chính phủ về giáo dục, truyền thông đại chúng, hay chính trị, chính phủ có rất ít sự kiểm soát trực tiếp có hướng dẫn về tôn giáo. Không có thứ bậc trong giới thầy cúng mà có thể bắt buộc có những khuôn mẫu giải thích một cách đặc biệt về thờ cúng và giáo điều, hay bất kể một văn bản thực sự nào để truyền bá những giáo điều. Đồng thời, cái giá phải trả về mặt chính trị để thể hiện tín ngưỡng dân gian thì lại quá đắt vì chính phủ thế tục không thấy tôn giáo như là một sự đe dọa thực sự. Không điều gì có thể khiến chính phủ ngừng giải thích về một vấn đề cúng lễ, trái lại chính phủ luôn có nhiều thành công trong việc này.

Sự phát triển thành công rực rỡ của Đền 18 vua và sự thiếu vắng những nguồn tư liệu liên quan khiến nó trở thành một hiện tượng có nhiều lý giải mâu thuẫn nhau về lịch sử và nguồn gốc. Dị bản giải thích rõ ràng nhất đối với chính phủ là vở ca kịch trên truyền hình phát vào thời điểm cao trào nổi tiếng của ngôi đền. Trong số tất cả các phương tiện thông tin đại chúng ở Đài Loan, tivi là một phương tiện được kiểm soát cẩn thận nhất. Trong khi nhiều tờ báo đâm trồi nảy lộc vào những năm gần đây, chỉ có ba kênh tivi được kiểm soát chặt chẽ. Vở ca kịch kể về lịch sử thành lập ngôi đền dựa vào giấc mơ của nhà sản xuất Zhang Zongrong, một đệ tử của Ngôi đền (Xem Zhang 1985). Theo vở ca kịch, 17 xác chết trôi dạt vào bờ biển là những người trung thành với nhà Minh ở Phúc Kiến, chạy trốn sang Đài Loan vào thế kỷ XVII để trốn quân đội của nhà Thanh và tham gia vào cuộc chiến của Koxinga ở Đài Loan. Họ đã bị chết trong một trận bão.

Mặc dù hoàn toàn không có cứ liệu lịch sử nào của câu chuyện và một lý do nào đó nghi ngờ về thời gian diễn ra câu chuyện, nhưng ngôi đền vẫn có lợi thế về mặt chính trị. Câu chuyện về những người trung thành với nhà Minh chạy sang Đài Loan tạo nên một ẩn dụ có lợi cho vị thế của Đài Loan trong thời điểm hiện tại, tức là chính phủ đã tôn thờ Koxinga như một nhân vật anh hùng địa phương thành một người trung thành với tổ quốc.

Đặc biệt ngày nay, chính phủ không có khả năng cũng như không mong muốn loại bỏ hết những lời giải thích về lịch sử của ngôi đền. Sự thành công lớn lao về mặt kinh tế của ngôi đền đã làm nảy sinh nhiều câu chuyện cạnh tranh nhau về ngôi đền bên cạnh những câu chuyện được bàn đến ở phần trước. Một điều quan trọng của những câu chuyện này là bộ phim xuất hiện vào thời điểm ngôi đền đang ở đỉnh điểm của sự nổi tiếng. Bộ phim đã ủng hộ những điều tai tiếng của Ngôi đền 18 Vua, ủng hộ những tay cờ bạc, việc cời quần áo của những người qua đường vô tội trong một cảnh đuổi nhau và thậm chí còn giúp đỡ kẻ đâm chết người bỏ chạy, sau đó nạn nhân đã ám ảnh các thành viên của gia đình của kẻ giết người. Bộ phim đề cập đến những giới hạn của xã hội Đài Loan về tình dục, quyền được cời trần một phần trong giới hạn cho phép. Nếu bộ phim phản ánh một phần nỗ lực của tư bản hoá thành công về mặt kinh tế của ngôi đền, thì nỗ lực đó hoàn toàn là những hình ảnh tham lam và phi luân của ngôi đền mà bộ phim ca ngợi.

Bản chất phi tập trung của nghi lễ dân gian ở Đài Loan cản trở bất kể ai có ý định kiểm soát thực sự những câu chuyện về lịch sử ngôi đền. Kết quả là có nhiều dị bản, tất cả đều là thứ yếu so với các hoạt động mang tính thực dụng trong chính ngôi đền. Không có câu chuyện giải thích nào trong số này nhận được sự ưu tiên của chính phủ, nhưng điều đó thể hiện sự không đồng nhất về giá trị. Nếu có một cái gì đó, mà Đền 18 Vua trong thực tế đã khẳng định sự thiếu vắng những giá trị được chia sẻ trong xã hội, thì chắc đó là thiếu các giá trị Khổng tử. Nếu sự thiếu vắng đó gây nên bởi sự chuyển biến xã hội nhanh trong vài thập niên cuối và đặc biệt và những năm gần đây, thì nó được chính phủ bổ sung thêm, dù cho chính phủ phải cố gắng nhiều lần. Trong khi hàng thập kỷ kiểm soát chặt chẽ thông tin và giáo dục nhằm xóa bỏ nhiều tiếng nói chính trị khác nhau, thì chúng cũng lấy đi tính chính thống của chính phủ. Người ta có lẽ không biết những dị bản khác về thế giới, nhưng họ biết rằng một dị bản mà họ được biết bị gò công theo những mục đích cụ thể. Sự thả lỏng về mặt chính trị trong vài năm trở lại đây, sự mở cửa cho nhiều tiếng nói tạo nên sự hỗn loạn của các câu chuyện giải thích về lịch sử của Đền 18 Vua.

Tôn giáo, đặc biệt là dưới sự kiểm soát không chặt chẽ về mặt chính trị và giới thầy cúng, đặc biệt ở Trung Quốc, cho phép nhiều lý giải khác nhau về hiện tượng thờ cúng. Điều này còn đúng hơn đối với một tôn giáo lạm dụng thái quá như Đền 18 vua mà ở đó không có quyền lực rõ ràng nào để áp đặt cho một sự giải thích về ngôi đền và việc cúng lễ tự nó làm phát sinh những cơ hội nảy sinh nhiều nghi lễ phức hợp.

Nhà nước và giá trị

Đài Loan đối đầu với tình thế nghịch lý của một chính phủ quyền lực trong thời hiện đại, chứng kiến sự trỗi dậy của những giá trị tôn giáo mà chính phủ không hoàn toàn ủng hộ. Đền 18 Vua thách thức những dự đoán mới của Weber về sự ra đi của tôn giáo thay vì những hệ tư tưởng dân sinh, chủ nghĩa dân tộc.

Một câu trả lời cho mối liên kết của một chính phủ lớn mạnh hiện nay với các nghi lễ tôn giáo có lẽ nằm ở đâu đó trong ý tưởng của Weber. Trong số 3 thứ lý tưởng nhất của quyền lực là hiện đại, duy lý, quan liêu thì quan liêu ít dựa vào các giá trị được chia sẻ nhất ngoài việc tuân thủ các quy định của điều luật (Weber 1978: 217-225)... Tôn giáo ở Đài Loan và những quốc gia hiện đại khác lớn mạnh phản ánh sự cần thiết phải tìm kiếm một tập hợp ý nghĩa mà những chính phủ này không thể có được, phần lớn là vì tính chính thống của họ không còn dựa vào một tập

hợp những giá trị truyền thống. Một cách ngu ý, nhiều giá trị tiếp tục được chia sẻ, nhưng chúng là sản phẩm do chính phủ can thiệp chứ không phải do toàn thể xã hội tạo nên.

Kinh tế và bản sắc

Sự thiếu vắng một hệ thống giá trị của nhà nước và những lý giải dễ dãi về hiện tượng cúng lễ cùng với những khả năng tạo nên một không gian đặc thù cho Đền 18 Vua: cộng đồng thay thế cá nhân, thần thánh thay thế cô hồn và cán bộ thay thế bọn cờ bạc và côn đồ. Vai trò của nhà nước đã làm được rất ít để giải thích vì sao hiện tượng cúng lễ ở đây đặc biệt. Lý do đứng đằng sau sự trỗi dậy của tôn giáo đặc thù này nằm ở sự thay đổi lớn về kinh tế và xã hội trong vài năm gần đây.

Đền 18 Vua và nghi lễ liên quan mang tính cá nhân và thực dụng. Giống như việc thờ các cô hồn, những nghi lễ thờ cúng này không có mối liên hệ tới cộng đồng như là những hình thức mà thần thánh làm. Các cô hồn không được nhận sự giúp đỡ có hệ thống của cộng đồng, cũng không có các nghi lễ bởi bất kỳ một cộng đồng nào. Thậm chí thuốc lá cho 18 Vua (giống như những que hương cắm vào đồ lễ trong nghi lễ cô hồn tổ chức hàng năm) mang tính cá nhân so với những đồng hương to và nhiều khói bốc lên từ bát hương đứng kiêu được dùng thấp nhang cho thần thánh. Sự lớn mạnh ở các điện thờ của ông đồng bà đồng là một xu hướng chủ đạo khác trong sự trỗi dậy của nghi lễ tôn giáo. Những điện thờ như vậy phục vụ cá nhân hơn là cộng đồng và một số lượng lớn các vị thánh trong những điện thờ này cho phép nhiều nhu cầu cá nhân được thỏa mãn (Li 1988:11-13). Những điện thờ thần thánh không đến nổi tột đỉnh trong vòng hai thập kỷ qua ở Đài Loan, nhưng sự phát triển thực sự lớn mạnh lại ở những tín ngưỡng mang tính cá nhân. Trong tôn giáo, tính cá nhân chủ nghĩa lớn mạnh hầu như vào cùng thời điểm chủ nghĩa tư bản dựa chủ yếu vào các doanh nghiệp nhỏ ở Đài Loan phát triển mạnh. Mối quan hệ của cá nhân với thị trường tư bản cùng với sự tan vỡ nhiều mối quan hệ cộng đồng được biết đến đặc biệt từ khi có quan điểm của Mác về chủ nghĩa hàng hóa và của Durkheim về vô tổ chức. Lĩnh vực phát triển mạnh trong tôn giáo dân gian có mối liên hệ trực tiếp với sự thay đổi kinh tế trong 20 năm qua.

Mối liên hệ giữa kinh tế và tín ngưỡng thờ cô hồn cũng ngu ý rằng thành công về mặt tài chính thất thường và có tham nhũng. Vài người cung cấp thông tin miêu tả sự thành công này như là một khía cạnh mới đối với *pinancai*, nghĩa đen là “giàu có bất chính (biased)” và vốn là một

thuật ngữ mang tính tâm linh. Đặc biệt, thuật ngữ đó đề cập đến sự giàu có không phải tự làm ra của cải, mà do tích lũy từ đánh bạc, chơi số đề hay do cầu cúng Di Lặc (là một nhân vật mà một người cung cấp thông tin đề cập đến như là Thần Cửa Bất chính (*Biased*). Sự thịnh hành gần đây xuất phát một phần từ nền kinh tế thực tế của thị trường. Bất kể thị trường nào cũng có phần thất thường và không đoán trước được, đặc biệt đối với các doanh nghiệp và những nhà đầu tư nhỏ mà họ đã tạo nên sự phát triển kinh tế mạnh mẽ ở Đài Loan. Tình hình thật là tồi tệ vào cuối những năm 80 vì nhiều người cảm thấy rằng những doanh nghiệp nhỏ cần nhiều công nhân không còn làm ăn có lãi ở Đài Loan, và họ cũng không thấy có nhiều khả năng khả quan. Kết quả là người dân đầu tư tương đối không có hiệu quả tập trung ở những lĩnh vực như thị trường chứng khoán, bất động sản, chơi số đề bất hợp pháp. Kiếm tiền do kết quả lao động cực nhọc, quyết định sắc sảo ít hơn là do may mắn, tham lam và quan hệ. Khía cạnh không thể đoán trước được của kinh tế luôn luôn nằm ở tính bất thường này, nhưng nó trở nên rõ hơn do khủng hoảng niềm tin gần đây trong lĩnh vực kinh tế.

Những hoạt động mang tính luân lý của Đền 18 Vua cùng với việc phục vụ cho nhu cầu cá nhân và thực dụng thể hiện là một nơi mà ở đó thành công ít có liên quan tới mối quan hệ xã hội hơn là mối quan tâm của cá nhân và sự cạnh tranh giữa các thành viên trong cộng đồng. Một đoạn của bộ phim Đền 18 Vua miêu tả việc đánh bạc đã minh họa điều này. Một tay đánh bạc trẻ cần kiếm nhiều tiền một cách nhanh chóng và đã cầu 18 Vua giúp đỡ. Các vị Vua đáp lại lời cầu khẩn bằng cách chỉ dẫn anh ta xem một cuốn sách miêu tả cách sử dụng dây rốn của trẻ mới sinh như là bùa chú. Có lời cảnh báo rằng việc sử dụng dây rốn như vậy sẽ vĩnh viễn làm hỏng cuộc đời của đứa trẻ. Thật là thuận tiện khi cô vợ trẻ của gã đánh bạc vừa mới sinh con gái, gã liền ăn trộm dây rốn mặc cho người vợ phản ứng và con gái khóc thảm thiết. Sách lược đó đã giúp hắn thành công rực rỡ (ngoại trừ đứa bé đã không được đề cập tiếp trong bộ phim). Giống như trường hợp rửa tiền của Colombia, 18 Vua sẽ cố gắng hiển thậm chí cả luân lý gia đình vì lợi lộc cá nhân.

Việc tôn giáo, đặc biệt nghi lễ thờ cúng cô hồn biến thành hàng hoá nhấn mạnh hơn lợi lộc cá nhân lên trên lợi ích cộng đồng hay luân lý gia đình. Chủ nghĩa hàng hoá không phải là điều mới trong tôn giáo Trung Quốc, ở đó các ngôi đền đòi hỏi người dân phải công đức, bán các dịch vụ, và mọi người đốt tiền mã cho các vị thần thánh. Việc thờ

cúng này dù sao cũng đã thúc đẩy động lực kiếm lợi tới đỉnh điểm mới. Đền 18 Vua đem lại nhiều điều may mắn trong vài năm gần đây. Trong khi thu nhập chính là công đức mà người dân góp tạ thánh, ngôi đền cũng lấy tiền đỗ xe, bán vé sử dụng nhà vệ sinh. Truyền thông hiện đại đã bổ sung một chiều cạnh mới cho việc kiếm lợi nhuận của ngôi đền: Những thông tin nóng hổi, vở ca kịch nhiều tập trên truyền hình, bộ phim về ngôi đền như là quà tặng cho ngôi đền cũng như cho phương tiện thông tin đại chúng. Một ngôi đền giả (theo một tin đồn là chi nhánh mới của ngôi đền ở Cao Hùng) nhấn mạnh thêm về cách sinh lời của thứ kinh doanh này. Bất kể ai nhắc đến ngôi đền giả cũng phải nói đến lòng tham lam ở đó. Mọi người cho là ngôi đền thiêng, nhưng tính thiêng không ngụ ý rằng việc quản lý ngôi đền có động cơ bởi bất kể điều gì khác ngoài việc kiếm lợi nhuận. Những người lên đồng cũng ngày càng nhiều và họ biết rằng trạng thái khi thánh nhập có thể là giả tạo và điện thờ của người lên đồng như là một thứ kinh doanh giống như bất kể những nghề kinh doanh khác. Động cơ kiếm lời của họ không phải là mới. Những hoạt động như vậy rất phổ biến.

Kết luận

Tín ngưỡng thờ cô hồn ở Đài Loan thịnh hành trong sự biến chuyển của hòn đảo thành một nhà nước hiện đại và một nền kinh tế tư bản, đồng thời khẳng định con người hiểu và trải nghiệm sự chuyển biến đó ra sao. Đền 18 Vua gợi ra một số quá trình tương hợp rộng hơn. Thứ nhất, nhà nước hiện đại dựa vào tính chính thống duy lý - quan liêu thực tế có thể làm cho tôn giáo phát triển. Điều này đối lập với sự tiên đoán trước đây về sự tiêu vong của tôn giáo. Nhà nước hiện đại tự nó không ở vị thế đủ mạnh để tạo nên một hệ tư tưởng giá trị - một hệ thống giá trị có thể thay thế cho hệ tư tưởng tôn giáo. Nhà nước thế tục có những vấn đề thậm chí cần đến tôn giáo để giải quyết những vấn đề như ý nghĩa của cái chết hay sự đời bại.

Đặc biệt từ khi cái chết của Tưởng Giới Thạch và Tưởng Kinh Quốc, Đài Loan dựa rất ít vào sự trung thành của cá nhân đối với nhà cầm quyền uy tín, hay chấp nhận những giá trị trong quyền lực truyền thống. Những quan điểm được công chúng chia sẻ rộng rãi trong chuyện chơi xổ số hay việc làm lợi cho bọn côn đồ chỉ là vấn đề nhỏ. Sự tham nhũng trong những năm cầm quyền của Tưởng mới là vấn đề lớn và đã làm tình hình tồi tệ hơn. Tất cả điều này đã tạo điều kiện cho tôn giáo dân gian hồi sinh trong hai thập kỷ qua và sự phát triển đặc biệt thịnh hành của nghi lễ thờ cô hồn vài năm trở lại đây.

Trong khi chính phủ có lẽ không thể tạo nên hệ tư tưởng giá trị thế tục thay thế cho tôn giáo, sự thay đổi lớn lao trong nền kinh tế và xã hội nói chung xác định lại các giá trị bằng cách tương đối ngấm ngấm và vô thức. Trung Quốc có nhiều kinh nghiệm với nền kinh tế thương mại. Điều này đặc biệt đúng ở Đài Loan mà nền kinh tế của họ hướng tới xuất khẩu hơn một thế kỷ nay. Sự chiếm đóng của Nhật Bản tạo cho nhiều người Đài Loan có kinh nghiệm làm công nhân trong nền kinh tế hàng hoá. Thời kỳ chủ nghĩa Dân tộc đã cho phép nhiều người trở thành các nhà kinh doanh nhỏ. Sự cạnh tranh lành mạnh trong thị trường cùng với tất cả những lợi lộc của chủ nghĩa cá nhân và thực dụng đã trở thành một ảnh hưởng lớn hơn đối với hệ thống giá trị trong hai thập kỷ qua. Sự không chắc chắn về mặt kinh tế của những năm gần đây khi nền kinh doanh nhỏ cần nhiều lao động và có vẻ không còn kiếm được lợi nhuận nữa đã đẩy mạnh tính cạnh tranh và sự không tiên đoán được của thị trường. Thờ cúng cô hồn vô luân lý chỉ là một cách giải quyết những tình huống bất ổn này. Thờ cúng nảy sinh từ một thực hành nghi lễ dân gian gần gũi nhất với chủ nghĩa cá nhân hơn là với cộng đồng, thực dụng thay thế hàng hoá gia đình, cộng đồng và thị trường không đoán trước được và những vấn đề vô luân lý thay thế một tập hợp những phẩm hạnh đạo đức được mọi người chia sẻ⁷.

Tôn giáo dân gian trong nhà nước hiện đại được mở rộng cũng gợi ra tính khái quát hoá về tính biện chứng giữa các hình thái xã hội và tôn giáo. Kinh nghiệm kinh tế của hai thập kỷ qua, đặc biệt là sự không an toàn một cách tương đối trong vài năm trở lại đây đã bẻ cong thực hành nghi lễ truyền thống theo xu hướng mới. Đồng thời, những thực hành nghi lễ này đã tạo cho người dân Đài Loan một cách thức để nhận ra những trải nghiệm mới của họ. Sự phát triển nghi lễ cô hồn đã tăng bốc chủ nghĩa cá nhân và lòng tham lam mà thực ra những vấn đề cá nhân và lòng tham luôn luôn là một khuynh hướng ngấm ngấm của tôn giáo; các cô hồn luôn là những nhân vật ít quan trọng nhất được thờ cúng và nếu thần thánh và tổ tiên nhận lễ tiền giấy, thì thờ cúng thần thánh không bao giờ là một nghi lễ miễn phí phục vụ. Tôn giáo dân gian giống như kinh tế của các triều đại sau này bao gồm mang tính quan liêu và ít được kiểm soát.

Phân tích sự thay đổi của một nghi lễ sẽ thấy tôn giáo biến đổi thích nghi với hệ thống giá trị mới hoặc tôn giáo trở thành một hình thức kháng cự lại văn hoá... Sự lớn mạnh của thờ cúng cô hồn ở Đài Loan thực tế

bao hàm cả hai hình thái vừa thích nghi với hệ thống giá trị mới vừa kháng cự lại văn hóa. Đèn 18 Vua ca ngợi nền kinh tế thị trường và khích lệ mọi người trong nền kinh tế đó, nhưng ngôi đèn cũng lên án rằng đó là nền kinh tế giống như con thú vô đạo đức với răng nanh và móng vuốt.

Cả hai hình thái trên có một lịch sử lâu đời ở Trung Quốc, đều phản ánh và giúp tạo nên sự phát triển kinh tế của Đài Loan gần đây. Đúng là những hình thái này đã chỉ ra sự tiếp nhận văn hoá, tái tạo lại việc thờ cúng trong hai thập kỷ qua trong đối thoại với sự thay đổi kinh tế nhanh chóng. Sự phong phú của thực hành nghi lễ bị giảm thiểu chỉ bằng một lời nhận xét đơn giản về nền kinh tế thì không thể nắm được mọi khả năng có thể xảy ra. Thờ cúng cô hồn phát triển mạnh gắn bó chặt chẽ với sự thay đổi kinh tế, nhưng không có sự cộng sinh mật thiết giữa chủ nghĩa tư bản và tôn giáo ở đây. Sự phát tiết của cái xấu xa tồi tệ và lòng tham lam vô đáy bao trùm những ngôi đèn mới này thực tế đã phê phán chủ nghĩa tư bản, nhưng cũng gợi ra một sự tiếp nhận nó. Sự thay đổi này một phần tạo nên một cú hích cho sự phát triển trong tương lai./.

Nguyễn Thị Hiền dịch.

CHÚ THÍCH:

- 1 Biểu tượng thường thô ráp. Nhiều người dán hình *fu* (sức khoẻ) vào quầy thu tiền vào dịp năm mới. Tranh in cách điệu những đồng tiền cổ cũng khá phổ biến.
- 2 Một người cung cấp thông tin nói rằng thuốc lá cháy hết thường được dùng để nhập hồn vào *dei xian* (thần bát), một tấm Ouija trong đó có 3 lớp để đặt một cái bát. Bát chuyển động qua một tờ giấy in các vị thánh. Cô hồn thường tác động vào cái bát và nói chung là một loại miếu cô hồn không thiêng, có thể giúp cung cấp thông tin về con số trúng thưởng và những việc tương tự.
- 3 Mặc dù cả Phật giáo và Đạo giáo cùng phát triển, một kiểu mẫu hoàn toàn khác trở nên thịnh hành đối với các chi nhánh của Cơ Đốc giáo (xem Qu và Yao 1986).
- 4 Xem phân tích đầy đủ hơn trong công trình của Weller (1987a: 60-74). Ở những dịp khác, bao gồm thờ cúng ở các miếu cô hồn nhỏ, những người thờ cúng sử dụng một bát hương chung.
- 5 Có nhiều hình thức khác nhau về chủ đề này. Xem chi tiết ở công trình của Qu 1987:21-31.
- 6 Trong công trình nghiên cứu quan trọng nghi lễ này ở vùng Taichung, Hu T' ai-li (1986) đưa ra bằng chứng là một số những điện thờ tham gia vào Hội Đạo giáo tăng gấp 3 lần vào năm 1986 so với mức tăng hàng năm 6 năm về trước và con số các điện thờ của ông đồng bà đồng đăng ký tăng 4 lần. Tương tự, số các điện thờ Ji Gong đăng ký chính thức tăng từ 12 đến 120 lần vào năm 1981 đến 1986. Tác giả cũng đưa ra nhiều ví dụ các miếu thờ cô hồn trở nên đặc biệt nổi tiếng, đôi khi lên đến 10 nghìn người đến cầu vào cùng một thời điểm. Một điện thờ thờ những người bị kết án tử hình trong thời Nhật chiếm đóng. Những người này được cúng thịt chó, thuốc lá, cau-tất cả bị coi là hơi phi luân.

- 7 Có một xu hướng tôn giáo khác phát triển mạnh trong hiện tượng tôn giáo mang tính đạo đức về thần giá bút. Những nghi lễ này sử dụng những người lên đồng để viết thành văn bản, thường là những văn bản cổ. Giống như sự tìm kiếm “giá trị truyền thống” ở Mỹ, những nghi lễ này cung cấp một số giá trị bảo thủ về mặt chính trị và lạc hậu về diện mạo. Trong khi hiện tượng thần giá bút cung cấp những thay đổi của các giá trị thương trường, thờ cúng cô hồn ủng hộ những giá trị này như là sự ban thưởng và đồng thời phê phán các giá trị này là phi luân.

Abstract

CAPITALISM, COMMUNITY, AND THE RISE OF AMORAL CULTS IN TAIWAN

The Eighteen Kings temple at the northern tip of Taiwan has grown from a shrine for unworshiped ghosts. It has become one of the largest shrines in the period of development of the small-scale economic market in Taiwan in the 1980s. This article discussed on the rise of a popular ritual of unworshiped ghosts related to the changes of religious values in Taiwan. This article emphasized the development of the economy, the amoral purpose of individuals in the relationship between religious rituals and the rapid expansion of economic forms of the small-scale capitalism. The cult of unworshiped ghosts originated from a traditional folk-ritual which was closer individuals than community, the amoral issue replaced a set of common moral virtues.

This article indicated that the cult of unworshiped ghosts in Taiwan encompassed the adaptation to the new value system as well as the resistance to culture. The Eighteen Kings temple praised the economic market forencouraging people, however, it also condemned that the economy facilitated the development of the unethical values. The article also mentioned that the modern State based on the rational bureaucratic orthodoxy which made the expansion of religion. The modern state was not powerful enough to create a valuable ideology that can replace the religious ideology.

Keywords: Eighteen Kings temple, Taiwan, unworshiped ghosts, amoral cult.